

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẢNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: **95/2020/HS-ST**

Ngày: 14 - 5 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Tuất và ông Tạ Văn Đài.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phan Đăng Định - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2020/QĐXXST-HS ngày 29/4/2020 đối với bị cáo:

Vi Anh Q, sinh ngày 15/02/2001 tại Lạng Sơn; ĐKKHKT: Thôn 10, xã A, huyện B, tỉnh C; Nơi cư trú: Không ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vi Văn Q1, sinh năm 1978 và bà Hoàng Thị Q2, sinh năm 1968; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị giam giữ từ ngày 15/02/2020 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Anh Phan Thanh S, sinh năm 1994; Cư trú: Ấp D, xã E, huyện T, tỉnh Đ. (có mặt)

- Người làm chứng: Anh Huỳnh Văn Th, sinh năm 2003. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vi Anh Q là nhân viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ bảo vệ-vệ sĩ M và được Công ty phân công bảo vệ và giữ xe tại quán C1 ở khu phố 4, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom. Quá trình làm việc Q quen biết với anh Phan Thanh S là khách của quán. Vào ngày 05/12/2019 Q tự ý nghỉ việc tại Công ty. Đến khoảng 17 giờ ngày 07/12/2019 do không có tiền tiêu xài nên Q nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô hiệu Exciter biển số 75E1-224.78 của anh S nên bị cáo đi bộ đến quán C1 thì gặp anh S đang uống cà phê trong quán. Q nói với anh S cho Q mượn xe để đi mua thuốc hút, anh S tưởng thật nên đã đưa chìa khóa xe và thẻ xe cho Q. Q đi đến bãi giữ xe của quán và đưa thẻ giữ xe cho anh Huỳnh Văn Thương (làm chung công ty bảo vệ với Q) và nói với anh Th “Mượn xe ông anh để đi đón bạn”. Sau đó Q điều khiển xe đến công viên 30/4 tại phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) được 4.000.000 đồng và bỏ trốn đến thành phố Vũng Tàu thuộc tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và đến huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai sinh sống. Sau khi bị Q chiếm đoạt xe, anh S đã trình báo với cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Tại bản kết luận định giá của hội đồng định giá Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom ngày 20/01/2020 kết luận chiếc xe mô tô biển số 75E1-224.78 trị giá 25.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0249 ngày 06/4/2020 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Nai kết luận độ tuổi của bị cáo Vi Anh Q là 18 tuổi 6 tháng (+/-6 tháng) kể từ ngày giám định 03/4/2020; Theo chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu của bị cáo đều phù hợp với lời khai của bị cáo về ngày tháng năm sinh là ngày 15/02/2001.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 75E1-224.78, bị cáo đã bán cho một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Đối với người đàn ông mua xe mô tô của bị cáo Q do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không có căn cứ xác minh làm rõ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phan Thanh S và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại là 30.000.000 đồng nên các bên đề nghị Tòa án ghi nhận.

Tại bản cáo trạng số 119/CT/VKS-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố bị cáo Vi Anh Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về hình phạt: Bị cáo Q từ 03 đến 06 tháng tù.
2. Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho anh S theo quy định pháp luật.
3. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 07/12/2019 tại quán C1 thuộc khu phố 4, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Vi Anh Q đã có hành vi gian dối chiếm đoạt xe mô tô biển số 75E1-224.78 của anh Phan Thanh S trị giá 25.000.000 đồng (hai mươi năm triệu đồng) với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, hành vi của bị cáo Vi Anh Q đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của anh Phan Thanh S được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trước khi mở phiên tòa, anh Phan Thanh S và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại là 30.000.000 đồng và đề nghị Tòa án ghi nhận. Yêu cầu của các bên phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo không phải chịu án phí dân sự theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 174; theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

1.1 Tuyên bố bị cáo **Vi Anh Q** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1.2 Xử phạt bị cáo **Vi Anh Q** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2020.

2. Căn cứ vào Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015: Bị cáo Vi Anh Q có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về tài sản cho anh Phan Thanh S số tiền 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Kể từ ngày anh Phan Thanh S có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền nêu trên, nếu bị cáo chậm trả tiền thì hàng tháng bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai ;
- VKSND H. Trảng Bom; tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra H. Trảng Bom;
- Bị cáo; bị hại;
- THA, Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đinh Thị Bích Liễu